

Số: 53/2021/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 18 tháng 05 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 44/2021 /TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 03 năm 2021, giữa:
 - + Nguyên đơn: **Chị Lương Thị M**, sinh năm 1992;
 - + Bị đơn: **Anh Nguyễn Đại N**, sinh năm 1989;
- Đều HKTT và trú tại: Xóm H1, xã VH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.
- Căn cứ vào Điều 146; Điều 147, Điều 212, Điều 213, 482, 483 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 51, 54, 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lương Thị M và anh Nguyễn Đại N.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - + Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị M và anh Nguyễn Đại N xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.
 - + Về con chung: Chị M và anh N xác định vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Thị Thanh C, sinh ngày 20/5/2011; Nguyễn Thúy H, sinh ngày 03/11/2014 và Nguyễn Đại P, sinh ngày 04/3/2016.

Chị M và anh N thỏa thuận, chị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Thúy H đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Thị Thanh C và Nguyễn Đại P đến khi 02 con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Lương Thị M và anh Nguyễn Đại N được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

* Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị M và anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về tài sản chung: Chị M và anh N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung, tài sản cho vay: Chị M và anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Chị Lương Thị M tự nguyện nhận nộp toàn bộ số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm vào Ngân sách nhà nước (được trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp), hoàn trả lại cho chị Lương Thị M số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp và 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền tạm ứng án phí chia tài sản chung vợ chồng do chị M đã rút yêu cầu theo biên lai thu số 0006627 ngày 25/03/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã VH, huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, bộ phận HNGĐ.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Mai Thị Hồng Thái

